

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 23/5/2023

“V/v kiện xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Nam

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hà Xuân Hiền

2. Ông Nguyễn Quốc Phú

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới

Trong ngày 23 tháng 5 năm 2023 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 21/2023/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2023 về việc về việc *“Ly hôn và nuôi con chung”*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2023/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Hương G, sinh năm 1995;

Nơi đăng ký HKTT tại: Tổ 8, Tổ dân phố 6, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

Địa chỉ căn báo: Thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Quảng Bình. Chị G có mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh H, sinh năm 1991;

Nơi đăng ký HKTT tại: Tổ 8, Tổ dân phố 6, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Anh H vắng mặt và có đơn đề nghị xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 22 tháng 3 năm 2023 và nội dung được bổ sung tại bản tự khai, các biên bản hòa giải và tại phiên tòa - Nguyên đơn chị Đỗ Thị Hương G trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Hương G và anh Nguyễn Thanh H đăng ký kết hôn hợp pháp vào ngày 14 tháng 4 năm 2016 tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện T, tỉnh Quảng Bình theo Giấy chứng nhận kết hôn số 35/2016, quyền số: 1991. Chị

G và anh H kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau nên thường xuyên xảy ra cãi vã khiến cuộc sống hết sức căng thẳng. Cụ thể: Anh Nguyễn Thanh H chơi bời, võ nợ nhiều lần dẫn đến gia đình khánh kiệt tài sản. Gia đình rơi vào cảnh túng thiếu, và hai vợ chồng đã không còn quan tâm chăm sóc nhau nhiều năm nay. Chị Giang cùng con trai là cháu Nguyễn Đỗ Gia H đã về nhà bố mẹ ruột tại xã M sinh sống từ 07/2017 đến nay. Chị G đã cho chồng nhiều cơ hội để sửa chữa khắc phục hậu quả nhưng anh Hải không thực hiện được, gia đình nội ngoại hai bên đã nhiều lần khuyên bảo nhưng không thành. Sau nhiều năm mâu thuẫn, chị Giang thấy mục đích hôn nhân không đạt được nên chị G yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Thanh H để ổn định cuộc sống, công việc.

- Về quan hệ con chung: Chị Đỗ Thị Hương G thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng với anh Nguyễn Thanh H có một con chung là: Nguyễn Đỗ Gia H, sinh ngày 31/7/2016. Hiện nay cháu H đang ở cùng chị G. Chị G có nguyện vọng sau khi ly hôn được trực tiếp nuôi con chung. Chị Giang khai trong quá trình nuôi con từ lúc con tròn tuổi đến nay là một mình chị G nuôi dưỡng, có sự giúp đỡ của gia đình bố mẹ ruột chị G; phía anh H không hề có trách nhiệm đóng góp tiền nuôi con. Chị G không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn.

- Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Chị Đỗ Thị Hương G trình bày không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

** Tại bản tự khai ngày 25 tháng 4 năm 2023 và đơn đề nghị (về việc xin vắng mặt trong các buổi làm việc, hòa giải và phiên tòa xét xử) đề ngày 25 tháng 4 năm 2023 do Bị đơn là anh Nguyễn Thanh H gửi đến Tòa án qua Trung tâm khai thác dịch vụ viễn thông vào ngày 27/4/2023, anh Nguyễn Thanh H trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Anh H cũng thừa nhận về điều kiện, thời gian, địa điểm kết hôn đúng như chị Đỗ Thị Hương G trình bày. Anh H cũng xác định vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn. Theo nội dung anh H trình bày: “Quá trình chung sống ban đầu hòa thuận đến khoảng tháng 7/2017 là có mâu thuẫn trầm trọng, hai vợ chồng không còn chung sống. Cụ thể do tôi có làm ăn kinh doanh bên ngoài dẫn đến võ nợ, bị các chủ nợ truy tìm nên bỏ đi xa làm ăn một thời gian. Gia đình rơi vào cảnh túng thiếu, và hai vợ chồng đã không còn quan tâm chăm sóc nhau nhiều năm nay. Hiện tôi vẫn đăng ký thường trú tại nhà bố mẹ ruột tôi tại Tổ dân phố 6, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; còn bà Đỗ Thị Hương G và con Nguyễn Đỗ Gia H đã về sinh sống ở nhà bố mẹ ruột tại xã M. Tôi thừa nhận việc tan vỡ hạnh phúc gia đình xuất phát từ chuyện kinh tế do tôi gây ra. Tình cảm của chúng tôi sau nhiều năm không còn chung sống nay đã nguội lạnh, không còn tiếng nói chung, không còn

quan tâm chăm sóc nhau. Nay chị Đỗ Thị Hương G nộp đơn xin ly hôn thì tôi đồng ý chấp nhận chấm dứt quan hệ vợ chồng, để giải thoát cho nhau”.

- Về quan hệ con chung: Anh Nguyễn Thanh H cũng thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng thì anh, chị có một con chung là: cháu: Nguyễn Đỗ Gia H, sinh ngày 31/07/2016 và là con chung duy nhất. Cháu H đang học lớp 1 tại Trường tiểu học L, xã M. Cháu đang sống cùng chị Đỗ Thị Hương G tại thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Quảng Bình từ tháng 7/2017 đến nay. Anh H thừa nhận do điều kiện khó khăn của anh H nên từ trước đến nay việc chăm sóc con do phía chị Đỗ Thị Hương G trực tiếp chăm sóc nuôi con. Sau khi ly hôn, anh H đồng ý giao con chung là cháu Nguyễn Đỗ Gia H cho chị Đỗ Thị Hương G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

- Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Thanh H trình bày không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới ra thông báo thụ lý vụ án và gửi giấy triệu tập, tiến hành triệu tập các bên đương sự đến lấy lời khai, tiến hành phiên kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ. Chị G trực tiếp đến Tòa án theo Giấy triệu tập và đã có bản tự khai trình bày ý kiến của mình. Nhưng anh H không đến toà án mà chỉ làm bản tự khai và đơn đề nghị (về việc xin vắng mặt trong các buổi làm việc, hòa giải và phiên tòa xét xử) gửi đến Tòa án qua Trung tâm khai thác dịch vụ viễn thông vào ngày 27 tháng 4 năm 2023 (có xác nhận của Văn phòng công chứng). Do vụ án thuộc trường hợp hòa giải không thành nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Đỗ Thị Hương G có đơn yêu cầu giải quyết ly hôn gửi đến Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới. Tòa án thụ lý giải quyết ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự; là nơi bị đơn anh Nguyễn Thanh H có địa chỉ đăng ký nhân khẩu thường trú tại: Phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới. Sau khi thụ lý vụ án theo đúng thẩm quyền, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới đã ra thông báo thụ lý vụ án và gửi cho các bên đương sự kèm theo giấy triệu tập đến Tòa án để làm bản tự khai. Tòa án tiến hành thông báo về phiên hòa giải và tiếp cận chứng cứ theo quy định nhưng anh H có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Do đó vụ án thuộc trường hợp hoà giải không được nên ngày 09 tháng 5

năm 2023 Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo Quyết định xét xử số 89/2023/QĐXXST-HNGĐ. Toà án xét xử vắng mặt anh Nguyễn Thanh H theo Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Hương G và anh Nguyễn Thanh H đã kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có dẫn ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền. Vì vậy, hôn nhân của anh, chị là hoàn toàn hợp pháp. Anh chị đã có thời gian chung sống, lẽ ra anh chị phải biết thương yêu, nhường nhịn, tôn trọng, tin tưởng nhau để cùng nhau chia sẻ khó khăn xây dựng gia đình hạnh phúc. Nhưng ngược lại, anh chị đã không làm được điều đó, cuộc sống chung vợ chồng trong nhiều năm gần đây luôn xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, khó khăn về kinh tế dẫn đến thường xuyên xảy ra cãi vã, vợ chồng mất lòng tin lẫn nhau; cuộc sống chung không còn, vợ chồng không có sự quan tâm chia sẻ lẫn nhau. Hiện cả hai đã sống ly thân, anh chị đều không mong muốn việc toà án hoà giải đoàn tụ mà mong muốn giải quyết ly hôn. Điều đó thể hiện rằng mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng không thể khắc phục, tình cảm vợ chồng đã thực sự không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng không thể sống chung hạnh phúc nên cần thiết phải cho chị Giang được ly hôn anh H là hoàn toàn phù hợp với quy định tại điều 51, 56 Luật hôn nhân gia đình.

[2.2] Về quan hệ con chung: Chị Đỗ Thị Hương G và anh Nguyễn Thanh H cùng khai quá trình chung sống vợ chồng có một con chung là cháu Nguyễn Đỗ Gia H, sinh ngày 31/07/2016. Xét hiện chị G đang trực tiếp nuôi cháu H và cả hai đều thống nhất để chị G tiếp tục trực tiếp nuôi con nên HĐXX thấy giao con cho chị G trực tiếp nuôi là phù hợp, chị không yêu cầu anh H đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung nên cần ghi nhận.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh, chị khai không yêu cầu phân chia tài sản chung nên HĐXX không xem xét.

[2.4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 228; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 147 BLTTDS; khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Xử: 1.Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện, cho chị Đỗ Thị Hương G được ly hôn anh Nguyễn Thanh H.

2.Về con chung: Giao chị Đỗ Thị Hương G trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng 01 (một) con chung là cháu Nguyễn Đỗ Gia H, sinh ngày 31/07/2016. Anh Nguyễn Thanh H không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi các con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được ngăn cản người đó thực hiện quyền này.

3.Về án phí Dân sự sơ thẩm: Buộc chị Đỗ Thị Hương G phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn. Số tiền chị phải nộp được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới theo Biên lai số: AA/2021/0001471 ngày 31 tháng 3 năm 2023.

Án xử công khai, nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 23 tháng 5 năm 2023). Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án theo quy định./.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND TP Đồng Hới;
- Chi cục THADS Đồng Hới;
- UBND xã Mai Hóa, huyện Tuyên Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- lưu án;

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà
(Đã ký)

Nguyễn Phúc Nam

